CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN GCL	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 33/2023/CBTT-KDM	*Hà Nội, ngày 17 tháng 9 năm 2023*

CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SỞ GDCK HÀ NỘI

Kính gửi: **- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;**
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội;
- Quý cổ đông.

- Tên tổ chức: **Công ty Cổ phần Tập đoàn GCL**
- Mã chứng khoán: **KDM**
- Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 1, tòa nhà Sunrise Building 2, Khu đô thị Sài Đồng, phường Phúc Đồng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội, Việt Nam.
- Website: gclgroup.vn Email: info@gclgroup.vn
- Điện thoại: 024 665 98051
- Người thực hiện công bố thông tin: **Giang Thành Trung**
- Loại công bố thông tin: ☐ Định kỳ ☑ Bất thường ☑ 24 giờ ☐ Theo yêu cầu

Nội dung công bố thông tin:

Ngày 17/09/2023, Công ty Cổ phần Tập đoàn GCL nhận được Quyết định số 64268/QĐ-CTHN-TTKT9-XPVPHC của Cục thuế Thành phố Hà Nội ngày 31/08/2023 về việc xử phạt vi phạm hành chính về thuế (Chi tiết trong tài liệu đính kèm).

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử Công ty Cổ phần Tập đoàn GCL vào ngày 17/09/2023 tại địa chỉ: www.gclgroup.vn.

Chúng tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung đã công bố.

Trân trọng!

Nơi nhận:
- Như Kính gửi;
- Lưu: VT.

NGƯỜI THỰC HIỆN CÔNG BỐ THÔNG TIN

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN GCL

Giang Thành Trung

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN GCL

Digitally signed by CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN GCL
DN: C=VN, L=HÀ NỘI, CN=CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN GCL, OID.0.9.2342.19200300.100.1.1=MST:0700324666, E=NOEMAIL@GMAIL.COM
Reason: I am the author of this document
Location: your signing location here
Date: 2023-09-18 06:40:22
Foxit Reader Version: 9.7.0

TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TP HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 64158 /QĐ-CTHN-TTKT9-XPVPHC

Hà Nội, ngày 31 tháng 8 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
Về việc xử phạt vi phạm hành chính về thuế

CỤC TRƯỞNG CỤC THUẾ THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 ngày 13/06/2019;

Căn cứ Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính về thuế, hóa đơn;

Căn cứ Quyết định số 1836/QĐ-BTC ngày 08/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Thuế trực thuộc Tổng cục Thuế;

Căn cứ Quyết định số 211/QĐ-TCT ngày 12/03/2019 của Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các Phòng, Văn phòng thuộc Cục Thuế;

Căn cứ Quyết định số 61213/QĐ-CTHN ngày 21/08/2023 của Cục trưởng Cục Thuế thành phố Hà Nội về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính;

Căn cứ Biên bản kiểm tra thuế ký ngày 25/08/2023 giữa Đoàn kiểm tra và Công Ty Cổ Phần tập đoàn GCL. Mã số thuế: 0700324666 theo Quyết định số 59415/QĐ-CTHN-TTKT9 ngày 15/08/2023 của Cục Thuế TP Hà Nội về việc kiểm tra chấp hành pháp luật thuế Công Ty Cổ Phần tập đoàn GCL;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Thanh tra Kiểm tra số 9 -Cục Thuế TP Hà Nội,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Xử lý vi phạm hành chính đối với tổ chức có tên sau đây:

1. Công Ty Cổ Phần tập đoàn GCL;

Mã số thuế: 0700324666.

Địa chỉ: Tầng 1 Tòa nhà Sunrise Building 2, Khu đô thị Sài Đồng-Phường Phúc Đồng-Quận Long Biên-Hà Nội.

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh công ty cổ phần, mã số doanh nghiệp 0700324666, đăng ký lần đầu ngày 01.06.2009 do Sở Kế hoạch và đầu tư TP Hà Nội cấp. Thay đổi lần thứ 24 ngày 16/06/2023.

Người đại diện theo pháp luật Ông Phan Nam Giang. Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc.

2. Đã thực hiện hành vi vi phạm hành chính

- Về thuế GTGT: Công ty kê khai khấu trừ thuế GTGT HHDV mua vào hóa đơn của doanh nghiệp không hoạt động tại địa chỉ kinh doanh *(hóa đơn trước thời điểm thông báo của cơ quan Thuế)*, kê khai khấu trừ thuế GTGT không phục vụ sản xuất kinh doanh

- Về thuế TNDN: Công ty đã hạch toán thiếu doanh thu hoạt động tài chính; hạch toán chi phí hóa đơn của doanh nghiệp không hoạt động tại địa chỉ kinh doanh *(hóa đơn trước thời điểm thông báo của cơ quan Thuế)*, hạch toán chi phí đối với hóa đơn không phục vụ sản xuất kinh doanh.

3. Hành vi vi phạm hành chính quy định tại:

- Về Thuế GTGT: Hành vi kê khai khấu trừ thuế GTGT HHDV mua vào hóa đơn của doanh nghiệp không hoạt động tại địa chỉ kinh doanh *(hóa đơn trước thời điểm thông báo của cơ quan Thuế)*, kê khai hóa đơn không phục vụ sản xuất kinh doanh vi phạm quy định tại tại Khoản 9, Điều 1 Thông tư số 26/2015/TT-BTC ngày 27/2/2015 của Bộ Tài chính về thuế GTGT;.

- Về Thuế TNDN: Hành vi hạch toán thiếu doanh thu hoạt động tài chính, hạch toán chi phí hóa đơn của doanh nghiệp không hoạt động tại địa chỉ kinh doanh *(hóa đơn trước thời điểm thông báo của cơ quan Thuế)*, hạch toán chi phí đối với hóa đơn không phục vụ sản xuất kinh doanh vi phạm quy định tại Thông tư 96/2015/TT-BTC ngày 22/6/2015 của Bộ Tài chính.

4. Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: 01 tình tiết tăng nặng, không có tình tiết giảm nhẹ.

5. Các tình tiết liên quan đến việc giải quyết vi phạm: Không có.

6. Bị áp dụng hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

a) Hình thức xử phạt chính: Phạt tiền đối với hành vi, cụ thể:

- Tiền phạt khai sai: Mức phạt 20% trên số thuế tăng thêm qua kiểm tra theo quy định tại Khoản 1, Điều 16, Nghị định 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ do có hành vi kê khai sai dẫn đến thiếu số tiền thuế phải nộp, số tiền: 23.639.004 đồng (TM 4254).

- Phạt tiền do hành vi khai sai nhưng không dẫn đến thiếu thuế GTGT phải nộp theo quy định tại Khoản 3, Điều 12 Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính về thuế đối với hành vi "khai sai nhưng không dẫn đến thiếu số thuế phải nộp" (*Quý 3/2021*); số tiền: 6.500.000 đồng -TM 4254.

- Phạt tiền do hành vi khai sai nhưng không dẫn đến thiếu thuế GTGT phải nộp theo quy định khoản 3 Điều 12 Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính về thuế đối với hành vi "khai sai nhưng không dẫn đến thiếu thuế GTGT phải nộp" và 01 tình tiết tăng nặng vì vi phạm hành chính nhiều lần theo quy định tại tiết b khoản 1 điều 10 Luật xử lý vi phạm hành chính số 15/2012/QH13 ngày 20/06/2012 của Quốc hội *(Quý 4/2021)* số tiền: 7.150.000 đồng - TM 4254

- Phạt tiền do hành vi khai sai nhưng không dẫn đến thiếu thuế GTGT phải nộp theo quy định khoản 3 Điều 12 Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính về thuế đối với hành vi "khai sai nhưng không dẫn đến thiếu thuế GTGT phải nộp" và 01 tình tiết tăng nặng vì vi phạm hành chính nhiều lần theo quy định tại tiết b khoản 1 điều 10 Luật xử lý vi phạm hành chính số 15/2012/QH13 ngày 20/06/2012 của Quốc hội *(Quý 2/2022)* số tiền: 7.150.000 đồng – TM 4254

- Phạt tiền do hành vi khai sai nhưng không dẫn đến thiếu thuế GTGT phải nộp theo quy định khoản 3 Điều 12 Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày

19/10/2020 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính về thuế đối với hành vi "khai sai nhưng không dẫn đến thiếu thuế GTGT phải nộp" và 01 tình tiết tăng nặng vì vi phạm hành chính nhiều lần theo quy định tại tiết b khoản 1 điều 10 Luật xử lý vi phạm hành chính số 15/2012/QH13 ngày 20/06/2012 của Quốc hội *(Quý 3/2022)* số tiền: 7.150.000 đồng - TM 4254

- Phạt tiền do hành vi khai sai nhưng không dẫn đến thiếu thuế GTGT phải nộp theo quy định khoản 3 Điều 12 Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính về thuế đối với hành vi "khai sai nhưng không dẫn đến thiếu thuế GTGT phải nộp" và 01 tình tiết tăng nặng vì vi phạm hành chính nhiều lần theo quy định tại tiết b khoản 1 điều 10 Luật xử lý vi phạm hành chính số 15/2012/QH13 ngày 20/06/2012 của Quốc hội *(Quý 4/2022)* số tiền: 7.150.000 đồng - TM 4254

Tổng tiền phạt là: **58.739.400 đồng** *(Năm mươi tám triệu, bảy trăm ba mươi chín ngàn, bốn trăm đồng).*

b) Hình thức xử phạt bổ sung: Không có.

c) Các biện pháp khắc phục hậu quả:

* Chi tiết biện pháp:

- Nộp đủ số tiền thuế GTGT thiếu (TM 1701), số tiền: 34.905.929 đồng *(Năm 2019: 16.433.966 đồng; năm 2020: 18.471.963 đồng)*

- Nộp đủ số tiền thuế TNDN thiếu (TM 1052), số tiền: 83.289.092 đồng *(Năm 2018: 7.965.455 đồng, Năm 2019: 9.959.768 đồng, Năm 2020: 24.825.925 đồng, Năm 2021: 27.020.000 đồng; năm 2022: 13.517.944 đồng)*

- Nộp tiền chậm nộp tiền thuế, số tiền: 27.014.921 đồng theo quy định tại Điểm a, Khoản 2, Điều 59, Luật quản lý thuế số 38/2019/QH14 ngày 13/6/2019 của Luật Quản lý thuế và Khoản 3 Điều 10 Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ do có hành vi chậm nộp tiền thuế, cụ thể:

+ Tiền chậm nộp thuế TNDN (TM 4918), số tiền: 18.806.673 đồng.

+ Tiền chậm nộp thuế GTGT (TM 4931), số tiền: 8.208.248 đồng.

Số tiền chậm nộp tiền thiếu thuế qua kiểm tra nêu trên được tính đến hết ngày 25/08/2023. Yêu cầu Công Ty Cổ Phần tập đoàn GCL tự tính và nộp số tiền chậm nộp tiền thuế kể từ ngày 26/08/2023 đến ngày nộp đủ số tiền thiếu thuế qua kiểm tra vào ngân sách Nhà nước.

Tổng số tiền thuế thiếu, tiền phạt và tiền chậm nộp là: **203.948.946 đồng** *(Hai trăm linh ba triệu, chín trăm bốn mươi tám ngàn, chín trăm bốn mươi sáu đồng).*

* Mọi chi phí tổ chức thi hành biện pháp khắc phục hậu quả do Công Ty Cổ Phần tập đoàn GCL chi trả.

7. Một số nội dung xử lý khác:

- Giảm thuế GTGT còn được khấu trừ chuyển kỳ sau, số tiền: 7.002.741 đồng
- Giảm lỗ qua kiểm tra, số tiền: 3.056.792.395 đồng

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày tháng năm 2023

Điều 3. Quyết định này được:

1. Giao cho Ông Phan Nam Giang là người đại diện pháp luật cho tổ chức vi phạm có tên tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành.

Công Ty Cổ Phần tập đoàn GCL phải nghiêm chỉnh chấp hành quyết định xử phạt này. Nếu quá thời hạn mà Công Ty Cổ Phần tập đoàn GCL không tự nguyện chấp hành thì sẽ bị cưỡng chế thi hành theo quy định của pháp luật.

Công Ty Cổ Phần tập đoàn GCL phải nộp đủ số tiền thuế thiếu, tiền phạt, tiền chậm nộp tại Điều 1 vào tài khoản số 7111 mở tại Kho bạc Nhà nước quận Long Biên, cơ quan quản lý thu: Chi cục Thuế quận Long Biên trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định này.

Công Ty Cổ Phần tập đoàn GCL có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho Kho bạc Nhà nước quận Long Biên để thu tiền phạt.

3. Gửi cho Chi cục Thuế quận Long Biên để tổ chức thực hiện./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Lưu: Hồ sơ, VT, TTKT9 (6; 4)

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỤC THUẾ THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Nguyễn Anh Dũng